

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HD
TỈNH HD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 223/2017/HSST
Ngày: 15/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HD

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Liên.
2. Bà Hà Thị Thúy.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hải - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HD.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Nhiệm - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 15 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD, Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 224/2017/HSST ngày 23 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 221/2017/HSST-QĐ ngày 01 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Phạm Đình Th, sinh năm 1969.

Nơi cư trú : Khu 5, thị trấn Kẻ Sặt, huyện Bình Giang, tỉnh HD.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 6/10. Dân tộc: Kinh.
Giới tính: Nam. Tôn giáo: Thiên chúa giáo. Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Phạm Đình B (đã chết) và bà Nguyễn Thị S (đã chết). Có vợ là Đào Thị T và 01 con sinh năm 1999.

Tiền án, tiền sự : Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 06/9/2017, tạm giam ngày 08/9/2017 đến nay tại Trại giam Kim Chi- Công an tỉnh HD (*Có mặt tại phiên tòa*).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án :

Chị Đào Thị T, sinh năm 1975. Nơi cư trú : Khu 5, thị trấn Kẻ Sặt, huyện Bình Giang, tỉnh HD. *Có mặt*.

Người làm chứng : Ông Hoàng Văn Đ, sinh năm 1956.

Nơi cư trú : Số 8 đường Thanh Bình, phường Thanh Bình, thành phố HD, tỉnh HD. *Vắng mặt*.

- Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1970.

Nơi cư trú : Số 5/5/61 Trần Phú, phường Trần Phú, thành phố HD, tỉnh HD. *Vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện chất ma túy nên khoảng 12h30' ngày 05/9/2017, Th đến khu vực Cống trắng thuộc huyện Yên Mỹ- tỉnh Hưng Yên mua được 07 gói Hêrôin với số tiền 700.000 đồng của một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ). Sau khi mua được ma túy, Th cất giấu vào trong người rồi đi về nhà ở khu 5- Thị trấn Kẻ Sặt- huyện Bình Giang – tỉnh HD. Khoảng 07h ngày 06/9/2017, Th mang theo 07 gói Hêrôin, điều khiển xe mô tô biển số 34F5- 9112 đến quán nước ở số 8 đường Thanh Bình- Phường Thanh Bình- TP. HD. Tại đây Th gặp Trần Văn P (tự khai ở thôn Đồng Ngõ- xã Nam Đồng- TP. HD- tỉnh HD), P hỏi mua 02 gói Hêrôin, Th đồng ý bán với số tiền 300.000 đồng. Khoảng 07h40' cùng ngày khi Th và P đang giao nhận tiền và ma túy thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an TP. HD phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên tay phải của P 02 gói giấy bạc màu trắng, kích thước (0,5x1)cm/gói bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng, thu giữ trên tay phải của Th 300.000đồng. Th tự giao nộp 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong đựng 05 gói giấy bạc màu trắng, kích thước (0,5x1)cm/gói, bên trong các gói đều chứa chất bột dạng cục màu trắng Th khai để đi bán và 01 xe mô tô kiểu dáng Dream nhãn hiệu HALONG, màu nâu biển số 34F5- 9112. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của ông Hoàng Văn Đanh ở số 8 đường Thanh Bình- Phường Thanh Bình- TP HD và anh Nguyễn Xuân Hưng ở 5/5/61 Trần Phú- Phường Trần Phú- TP. HD. Trần Văn P đã bỏ trốn sau khi làm việc với Cơ quan cảnh sát điều tra, không xác định được nơi cư trú.

Tại kết luận giám định số 353/KLGĐ ngày 07/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh HD kết luận:

Chất bột (dạng cục) màu trắng ghi thu của Trần Văn P gửi đến giám định có tổng trọng lượng 0,029gam, là loại Hêrôin.

Chất bột (dạng cục) màu trắng ghi thu của Phạm Đình Th gửi đến giám định có tổng trọng lượng 0,358gam, là loại Hêrôin.

Hêrôin nằm trong Danh mục I, STT 20, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Về vật chứng: Đối với 0,292 gam Hêrôin và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì số 353/KLGD- PC54; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 01 xe mô tô kiểu dáng Dream nhãn hiệu Halong, màu nâu biển số 34F5-9112 đang được quản lý tại kho vật chứng của Công an thành phố HD; số tiền 300.000đ được gửi tại Kho bạc Nhà nước tỉnh HD chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 220/VKS-HS ngày 20/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố bị cáo Phạm Đình Th về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Đình Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như tại Cơ quan điều tra, xác định Viện Kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như bản cáo trạng đã nêu là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD thực hành quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Đình Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Phạm Đình Th từ 30 tháng đến 33 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 06/9/2017; Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có nghề nghiệp và tài sản; Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy 0,292 gam Hêrôin và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì số 353/KLGD- PC54 và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; Tịch thu cho phát mại sung quỹ Nhà nước giá trị 1/2 chiếc xe máy nhãn hiệu Halong kiểu dáng Dream, màu sơn nâu biển kiểm soát 34F5-9112; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đồng do bị cáo phạm tội mà có.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố HD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định và toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở và căn cứ kết luận:

Ngày 5/9/2017, Phạm Đình Th mua và cất giấu trái phép 0,387gam Hêrôin để sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 07h40 phút ngày 06/9/2017 tại khu vực quán nước ở số 8 đường Thanh Bình, phường Thanh Bình, TP. HD, khi Th đang bán trái phép 0,029gam Hêrôin cho Trần Văn P thì bị Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an thành phố HD phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Th tự nguyện giao nộp 05 gói Hêrôin có trọng lượng là 0,358gam, là loại Hêrôin mục đích để bán kiếm lời. Tổng trọng lượng là 0,387 gam là Hêrôin.

Bị cáo Phạm Đình Th có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ ma túy Hêrôin là chất bị Nhà nước cấm lưu hành nhưng bị cáo đã cố ý cất giấu

để sử dụng và mục đích bán cho người khác để kiếm lời thì bị bắt. Hành vi của bị cáo đã thỏa mãn và có đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố bị cáo Phạm Đình Th về tội danh và điều luật nêu trên là chính xác có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội được pháp luật bảo vệ. Do đó cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo nhiều lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và cai nghiện bắt buộc mặc dù đã được xóa án tích và xóa tiền sự nhưng điều đó thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu khó cải tạo.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, thật sự ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng và không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đối với 0,292gam Hêrôin và vỏ gói bao hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì số 353/KLGD- PC54 có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh HD; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, xét đây là chất cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy. Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Halong kiểu dáng Dream, màu sơn nâu BKS 34F5-9112 là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nhưng là tài sản chung của vợ chồng bị cáo Th, bản thân vợ bị cáo Th không biết Th sử dụng vào việc phạm tội, xét còn giá trị nên cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước giá trị $\frac{1}{2}$ chiếc xe máy

và trả lại vợ bị cáo là chị Đào Thị Tuyền giá trị $\frac{1}{2}$ chiếc xe máy. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ là tiền do bị cáo phạm tội mà có theo quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với người bán trái phép chất ma túy cho Th và người mua ma túy tự khai Trần Văn P không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý là phù hợp.

Về án phí: Căn cứ khoản 1, 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Đình Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
+ Áp dụng: khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.
+ Xử phạt: Bị cáo Phạm Đình Th **30**(ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 06/9/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 0,292gam Hêrôin và vỏ gói bao hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì số 353/KLGD- PC54 có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh HD và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long. Tịch thu cho phát mại sung quỹ Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu Halong, kiểu dáng Dream, màu sơn nâu BKS 34F5-9112. Trả cho chị Đào Thị Tuyền là vợ bị cáo Phạm Đình Th giá trị $\frac{1}{2}$ chiếc xe máy nhãn hiệu Halong, kiểu dáng Dream, màu sơn nâu BKS 34F5-9112. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đồng do bị cáo phạm tội mà có. *(Tình trạng vật chứng chủng loại, số lượng, trọng lượng, đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/11/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố HD và Chi cục thi hành án dân sự thành phố HD).*

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Đình Th phải chịu 200.000đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 231, 234 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND Tp HD;
- Công an Tp HD;
- Trại tạm giam thuộc CA tỉnh HD;
- Bị cáo;
- UBND thị trấn Kẽ Sắt, Bình Giang, HD;
- Sở tư pháp tỉnh HD;
- Phòng HSNVCS Công an tỉnh;
- Chi cục THADS Tp HD (án có hiệu lực);
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

TRẦN QUANG MINH